TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1751/2024/QĐST - HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2576/2024/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024, về việc "Thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông Bùi Quốc H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: 66/134/21/9 khu phố 2, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị H1, sinh năm 1976;

Địa chỉ: khu phố 2, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Địa chỉ liên hệ: 66/134/21/9 khu phố 2, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Quốc H và bà Lê Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Bùi Quốc H và bà Lê Thị H1 thống nhất thỏa thuận giao con chung Bùi Thị Vân A, sinh ngày 20/4/2011 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời bà H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các con chung Bùi Thị X và Bùi Thị Thúy H2 đã thành niên, đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H1 không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí VHNGĐ-ST:

Ông Bùi Quốc H và bà Lê Thị H1 phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004550 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố BH;
- Chi cục THA dân sự thành phố BH;
- UBND xã NC, huyện NĐ, tỉnh NA (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/12/1999);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phạm Tuân